

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Số: 1617/KHTN-SĐH
v/v hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo thạc sĩ
khóa 35/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố, Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Ban chủ nhiệm Khoa

Để triển khai thực hiện Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ do Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành tại quyết định số 1393/QĐ-ĐHQG ngày 03/11/2021 (dưới đây gọi là QC 1393) và Quy định về chương trình và tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ do Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM ban hành tại Quyết định số 2766/QĐ-KHTN, ngày 30/12/2022. Nhà trường gửi đến các Ban Chủ nhiệm Khoa, Đơn vị phụ trách đào tạo trình độ thạc sĩ văn bản “*Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*” áp dụng đối với khóa tuyển năm 2025 (khóa 35/2025)

Kính đề nghị Ban Chủ nhiệm Khoa, Đơn vị phụ trách đào tạo trình độ thạc sĩ phổ biến văn bản này đến Giảng viên phụ trách ngành đào tạo, Giảng viên tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ, Học viên cao học được biết và thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các Khoa, Bộ môn;
- Website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>;
- Lưu: VT, SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

*Trần Lê Quan

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Đính kèm công văn số 16/LX /KHTN-SĐH, ngày 18/11/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

1. Đối tượng áp dụng

Văn bản này hướng dẫn việc thực hiện quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ đối với học viên cao học (dưới đây viết tắt là HV) **khóa tuyển năm 2025** (đợt 1, đợt 2)

Các nội dung không nêu trong văn bản này sẽ áp dụng theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ số 1393/QĐ-ĐHQG ngày 03/11/2021 do ĐHQG-HCM ban hành và Quy định chương trình và tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ số 2766/QĐ-KHTN, ngày 30/12/2022 do Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM (Trường ĐH KHTN) ban hành.

Ngoài văn bản hướng dẫn này, HV cần thường xuyên cập nhật thông tin liên quan đến khóa học tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

2. Mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ giúp học viên nắm vững lý thuyết, có trình độ cao về thực hành, có khả năng nghiên cứu, làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, phân tích và giải quyết những vấn đề thuộc ngành đào tạo.

3. Loại chương trình đào tạo và Phương thức đào tạo:

3.1. Chương trình nghiên cứu: đào tạo theo Phương thức 1 (viết tắt PT1)

Phương thức 1: học viên phải học các môn học của chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận văn thạc sĩ.

3.2. Chương trình ứng dụng: đào tạo theo Phương thức 2 (viết tắt PT2) và Phương thức 3 (viết tắt PT3)

- Phương thức 2: học viên phải học các môn học của chương trình đào tạo và thực hiện luận văn thạc sĩ.

- Phương thức 3: học viên phải học các môn học của chương trình đào tạo; thực tập (theo đặc thù của ngành đào tạo) và thực hiện đồ án tốt nghiệp thạc sĩ.

4. Hình thức và ngôn ngữ đào tạo:

- Hình thức đào tạo: chính quy
- Ngôn ngữ đào tạo: tiếng Việt

Học viên có nhu cầu viết luận văn/ đồ án bằng tiếng Anh: Khi nộp hồ sơ đăng ký đề cương luận văn thạc sĩ/ đồ án, HV cần gửi đơn đăng ký viết luận văn/ đồ án bằng ngôn ngữ tiếng Anh tại Phòng Đào tạo Sau đại học (Phòng ĐT SĐH) và phải được sự chấp thuận của giảng viên hướng dẫn (GVHD); Phụ trách ngành và Nhà trường trước khi tiến hành thực hiện viết luận văn bằng ngôn ngữ tiếng Anh. HV cần xem kỹ quy định về điều kiện viết luận văn bằng ngôn ngữ tiếng Anh do Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN ban hành tại Quyết định số 3479/QĐ-KHTN, ngày 03/11/2025 (tham khảo Quy định tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/quy-dinh-cua-truong-dhkhtn/>).

5. Thời gian đào tạo:

5.1. Thời gian đào tạo chính quy: 2 năm (24 tháng).

Thời gian đào tạo chính quy 2 năm của khóa tuyển năm 2025 (đợt 1, đợt 2) được tính từ tháng 12/2025 đến ngày 31/12/2027.

5.2. Thời gian tốt nghiệp:

- **Tốt nghiệp sớm:** khi học viên hoàn thành chương trình đào tạo và nộp hồ sơ đăng ký tốt nghiệp sớm hơn thời hạn hai (02) năm học tập chính quy (trước tháng thứ 22 của khóa đào tạo) nhưng không ít hơn một (01) năm.

- **Tốt nghiệp đúng hạn:** khi học viên hoàn thành chương trình đào tạo và nộp hồ sơ đăng ký tốt nghiệp đúng hai (02) năm học tập chính quy (từ tháng thứ 22 đến tháng thứ 24 của khóa đào tạo).

- **Tốt nghiệp trễ hạn:** khi đã hết hai (02) năm chính quy (đến 31/12/2027), học viên không thể hoàn thành chương trình đào tạo để đăng ký tốt nghiệp. Trường hợp này nếu học viên có nguyện vọng tiếp tục học tập với có lý do chính đáng gồm: *còn nợ môn học; chưa thể hoàn thành luận văn, đồ án tốt nghiệp (đã được xét đề tài trong thời gian chính quy); chưa có đề tài trong thời gian chính quy nay đã có đề tài; chưa đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ; ốm đau bệnh tật cần thời gian điều trị có chỉ định của bệnh viện.* Căn cứ hồ sơ minh chứng của học viên, Nhà trường sẽ xem xét gia hạn thêm thời gian tùy theo từng trường hợp cụ thể.

- Thời gian xét gia hạn tối đa là hai (02) năm, kể từ ngày hết hạn học tập chính quy. Nhà trường sẽ xem xét thời gian gia hạn học tập của học viên tùy theo thuyết minh lý do trễ hạn của từng học viên.

- Học viên nộp đơn đăng ký gia hạn thời gian học tập tại Phòng ĐT SDH vào giữa tháng 01/2028 theo thông báo hướng dẫn nộp hồ sơ tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>.

- Học viên tự túc mọi chi phí học tập trong thời gian gia hạn.

5.3. Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ không vượt quá 4 năm (bao gồm cả thời gian gia hạn). Các trường hợp đã được xét nghỉ học tạm thời trong quá trình học tập thì thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo được thực hiện theo hướng dẫn tại mục 11.1 văn bản này.

6. Kế hoạch học tập: phụ lục 1

7. Đăng ký phương thức đào tạo:

a) Chương trình và phương thức đào tạo của từng ngành xem tại phụ lục 2.

b) Mỗi phương thức đào tạo sẽ có khung chương trình riêng, quy định cụ thể số tín chỉ môn học, số tín chỉ luận văn/ đồ án tốt nghiệp, tên môn học.

7.1. Điều kiện đăng ký phương thức 1

Học viên chọn học theo phương thức 1 cần thỏa các điều kiện sau:

a) Nộp phiếu đăng ký phương thức vào vào tháng 2/2026 (mẫu 1)

b) Có thư chấp thuận hướng dẫn luận văn theo phương thức 1 của người hướng dẫn (mẫu 1a)

c) Có thư chấp thuận của Đơn vị phụ trách ngành (mẫu 1b)

d) Các quy định riêng của từng ngành đào tạo áp dụng đối với Phương thức 1.

đ) Trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ, học viên phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn về công bố khoa học như sau:

đ.1) Công bố ít nhất 1 bài báo khoa học có nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn (*học viên là tác giả chính hoặc đồng tác giả chính: đứng tên đầu hoặc tác giả liên hệ*). Bài báo phải được đăng hoặc chấp nhận đăng trong các Tạp chí, Kỷ yếu khoa học được tính điểm thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước quy định và có tên **Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM là đơn vị chủ quản đầu tiên của HV**.

Thời gian công bố bài báo khoa học được tính như sau: Các bài báo được công bố hoặc chấp nhận đăng sau 3 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng phê duyệt quyết định công nhận phương thức đào tạo đến khi nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận văn thạc sĩ;

đ.2) Là tác giả/ chủ sở hữu hoặc đồng tác giả/ đồng chủ sở hữu của ít nhất 1 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ có nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn được chấp nhận đăng ký hợp lệ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ quốc gia hoặc quốc tế.

Đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ được chấp nhận hợp lệ được tính sau 3 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng phê duyệt quyết định công nhận phương thức đào tạo đến khi nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận văn thạc sĩ.

e) Qui cách ghi tên Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM trong công bố khoa học của học viên như sau:

➤ **Tiếng Việt:**

Ví dụ họ tên học viên: Nguyễn Văn A ^{(1), (2), (3)}

(1) PTN cấp khoa hoặc/Bộ môn (nếu có nhu cầu ghi), **PTN cấp Trường/Trung tâm/Viện/Khoa, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam** (hai cấp độ tổ chức được in đậm là bắt buộc phải ghi; cấp PTN thuộc Khoa/Bộ môn là không bắt buộc)

(2) Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

(3) Đơn vị ngoài (do học viên đăng ký, có xác nhận của CBHD trong đề cương)

➤ **Tiếng Anh:**

Ví dụ họ tên học viên: Nguyen Van A ^{(1), (2), (3)}

(1) Laboratory.../Department..., **Laboratory/Center/Institute/Faculty, University of Science, Ho Chi Minh City, Vietnam** (hai cấp in đậm là bắt buộc phải ghi)

(2) Vietnam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam

(3) Others

7.2. Điều kiện đăng ký phương thức 2 và phương thức 3: theo nguyện vọng của học viên và quy định của ngành đào tạo.

7.3. Thời gian đăng ký phương thức đào tạo

- Đối với các ngành mở nhiều phương thức đào tạo, học viên sẽ nộp phiếu đăng ký phương thức đào tạo (mẫu 1) tại Phòng ĐT SDH vào tháng 2/2026.

- Đối với các ngành chỉ mở 1 phương thức đào tạo thì HV không cần nộp phiếu đăng ký phương thức đào tạo.

8. Cấu trúc và khung chương trình đào tạo:

8.1 Cấu trúc chương trình: chương trình đào tạo thạc sĩ gồm 3 phần sau:

- Phần 1: Kiến thức chung:
- Phần 2: Kiến thức cơ sở và chuyên ngành

- Phần 3: Luận văn thạc sĩ/ Đồ án tốt nghiệp thạc sĩ
- Luận văn thạc sĩ (đối với PT1, PT2), đồ án tốt nghiệp thạc sĩ (đối với PT3)
- Nghiên cứu khoa học: đối với PT1 trong thời gian học tập và trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ bắt buộc HV phải có ít nhất 01 bài báo khoa học hoặc 1 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được chấp nhận đăng ký hợp lệ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ quốc gia hoặc quốc tế như quy định tại mục 7.1 văn bản này. Đối với PT2 và PT3 nếu có công bố khoa học trong thời gian học tập sẽ được điểm cộng khi bảo vệ luận văn/ đồ án.

8.2 Khung chương trình đào tạo từng ngành:

Học viên xem khung chương trình đào tạo áp dụng cho khóa tuyển năm 2025 tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

9. Tổ chức giảng dạy và đánh giá môn học

9.1 Phần kiến thức chung: môn Triết học và môn học khác theo quy định của ngành (nếu có)

9.1.1. Môn Triết học: Học viên đăng ký học môn Triết tại Phòng ĐT SDH vào giữa tháng 7 hoặc tháng 9 hàng năm. Ngoài ra học viên cũng có thể học môn Triết tại các Trường thành viên của ĐHQG-HCM nhưng phải đảm bảo đủ 3 tín chỉ, điểm môn học phải đủ điểm 3 thành phần: *giữa kỳ, khóa luận, cuối kỳ* và là chương trình dành cho học viên sau đại học khối ngành tự nhiên.

Kết quả môn Triết phải còn thời hạn sử dụng 4 năm tính từ ngày thi cuối khóa đến ngày đăng ký bảo vệ luận văn thạc sĩ, đồ án tốt nghiệp thạc sĩ.

Môn Triết được đánh giá bởi 3 điểm thành phần: giữa kỳ, khóa luận và bài thi cuối kỳ. Điểm tổng kết môn học là điểm trung bình theo trọng số các điểm thành phần lấy đến 1 chữ số thập phân. Điểm môn học đạt yêu cầu khi điểm tổng kết đạt từ 5.5 điểm trở lên.

9.1.2. Môn học khác theo quy định của ngành (nếu có)

Nếu ngành có quy định môn học khác trong khối kiến thức chung việc tổ chức giảng dạy và đánh giá môn học được thực hiện như hướng dẫn tại mục 9.2 văn bản này.

9.2 Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành:

a. Đăng ký môn học và tổ chức giảng dạy: Ít nhất 7 ngày trước khi bắt đầu học phần mới, học viên xem thời khóa biểu tại link: <https://student.hcmus.edu.vn> để đăng ký môn học theo hình thức trực tuyến (online)

- Tất cả các trường hợp không đăng ký môn học, không nộp học phí đúng thời gian quy định xem như không tham dự lớp học (bao gồm cả môn thực hành) và sẽ không được công nhận kết quả thi giữa kỳ và cuối kỳ.

- Học viên được phép thay đổi đăng ký môn trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thời hạn đăng ký môn học theo lịch của Phòng ĐT SDH.

- Mỗi môn học chỉ mở 1 lần cho 1 khóa. Mỗi ngành chỉ mở tối đa 64 - 68 tín chỉ (bao gồm các môn học khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành, luận văn/đồ án). Học viên tự ý không đăng ký môn học đã mở, nếu thiếu tín chỉ tốt nghiệp, thì phải học bổ sung môn học cùng khóa sau và đóng học phí theo mức thu tín chỉ của khóa sau.

- Học viên lưu ý: chỉ đăng ký và chọn đúng môn học theo khung chương trình và phương thức đào tạo của ngành học. HV chỉ được chọn học môn học của ngành khác khi có quy định trong khung chương trình.

b. Đánh giá môn học:

- Môn học được đánh giá bởi các điểm thành phần gồm: điểm thi giữa kỳ (bài tập, kiểm tra định kỳ, tiểu luận, ... do Giảng viên phụ trách môn học qui định) và điểm bài thi cuối kỳ (có thể theo hình thức thi viết tự luận, trắc nghiệm; vấn đáp; seminar; ...). Trọng số giữa các phần do Giảng viên phụ trách môn học qui định.

- **Điểm tổng kết môn học** là điểm trung bình theo trọng số các điểm thành phần lấy một (01) chữ số thập phân. Điểm tổng kết môn học được tính theo thang điểm 10. Môn học đạt yêu cầu khi điểm tổng kết môn học **đạt từ 5,5 trở lên** và HV đảm bảo thực hiện thời lượng tham gia lớp học đúng quy định của giảng viên phụ trách môn học. HV vắng hơn 1/3 thời lượng môn học không xin phép, giảng viên được đề nghị không cho HV thi giữa kỳ hoặc cuối kỳ, trường hợp này HV phải học lại môn học.

- Học viên vắng thi giữa kỳ (theo lịch của giảng viên) hoặc vắng thi cuối kỳ (theo lịch của Phòng ĐT SDH) có nộp đơn xin phép vắng thi tại Phòng ĐT SDH và được giảng viên và Nhà trường chấp thuận thì được phép thi cùng khóa sau và không phải học lại (trường hợp này được coi là lần thi đầu tiên).

- Học viên tự ý vắng thi giữa kỳ (theo lịch của giảng viên), tự ý vắng thi cuối kỳ (theo lịch của Phòng ĐT SDH) hoặc đơn xin vắng thi không được Nhà trường chấp thuận vì lý do không chính đáng thì phải học lại cùng khóa sau và đóng học phí học lại theo mức thu tín chỉ của khóa sau.

- Học viên thi không đạt môn học (điểm tổng kết môn học < 5.5 điểm) thì phải học lại môn học cùng với khóa sau, không tổ chức thi lại.

- Việc xử lý vi phạm khi thi giữa kỳ, thi kết thúc môn học (cuối kỳ):

- HV vi phạm qui chế phòng thi: sử dụng tài liệu, chép bài lẫn nhau, sử dụng điện thoại di động, ... việc xử lý vi phạm được thực hiện theo quy định hiện hành của ĐHQG-HCM và Trường ĐH KHTN.

- HV đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ, nếu vi phạm lần thứ 1 thì bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm.

- HV tự ý không nộp bài thi giữa kỳ theo lịch của giảng viên, thì bài thi giữa kỳ 0.0 điểm, không được thi lại.

- HV tự ý vắng mặt trong buổi thi cuối kỳ, thì bài thi cuối kỳ 0.0 điểm, không được thi lại.

- Sau mỗi kỳ thi ít nhất 3 tuần học viên xem điểm thi tại link: <https://student.hcmus.edu.vn> . Định kỳ học viên cần phải đăng ký cấp bảng điểm tại Phòng ĐT SDH để kiểm tra kết quả học tập.

- Các khiếu nại về điểm đánh giá môn học được giải quyết trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày công bố kết quả thi trên website. HV nộp phiếu đề nghị phúc khảo điểm thi tại Phòng ĐT SDH. Sau thời hạn này các trường hợp khiếu nại điểm thi sẽ không được giải quyết.

c. Thi kết thúc môn học (cuối kỳ): kỳ thi kết thúc môn học được tổ chức thi tập trung và đúng với lịch thi từng học phần đã qui định trong kế hoạch học tập (phụ lục 1).

d. Học lại môn học: học viên chưa đạt điểm môn học phải học lại cùng với khóa sau. Học viên phải theo dõi lịch học của khóa sau để đăng ký học lại tại Phòng ĐT SDH trước ngày bắt đầu môn học ít nhất 7 ngày làm việc.

đ. Cải thiện điểm môn học: học viên được cải thiện điểm môn học (bao gồm cả môn bắt buộc và môn tự chọn). HV nộp đơn đề nghị cải thiện điểm (hủy điểm môn đã học và đăng

ký mới môn học, đơn tự viết) tại Phòng ĐT SDH trước khi môn học bắt đầu 7 ngày. Môn học cải thiện điểm phải học cùng khóa sau và đóng học phí theo mức thu tín chỉ của khóa học tương ứng.

e. Hủy môn học: HV được hủy kết quả thi các môn đã học nếu học dư số tín chỉ hoặc điểm thi chưa đạt. HV phải nộp đơn đề nghị hủy môn học tại Phòng ĐT SDH. Môn học đã hủy sẽ không được phục hồi trong bất cứ trường hợp nào.

g. Học phân phụ, kỳ thi phụ (nếu có): Trong một số trường hợp đặc biệt, Nhà trường có thể mở môn học bổ sung hay tổ chức kỳ thi phụ để xem xét cho các trường hợp học vụ đặc biệt. Trường hợp này phải được sự chấp thuận phê duyệt của Hiệu trưởng.

h. Học vượt số tín chỉ quy định: học viên học vượt số tín chỉ quy định trong khung chương trình đối với phương thức đào tạo do học viên đăng ký thì phải đóng thêm học phí môn học vượt theo mức thu tín chỉ của khóa học tương ứng.

9.3 Luận văn thạc sĩ, đồ án tốt nghiệp thạc sĩ

a. Đăng ký và xét duyệt đề tài:

- Học viên nộp phiếu đăng ký đề tài (mẫu 2) cùng đề cương luận văn/ đồ án tốt nghiệp tại Đơn vị phụ trách ngành đào tạo.

- Mỗi luận văn thạc sĩ/ đồ án tốt nghiệp thạc sĩ có tối đa hai người hướng dẫn. Trong đó có ít nhất một người là giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu của Trường ĐH KHTN hoặc các đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM.

- Tiêu chuẩn về Giảng viên hướng dẫn (GVHD) xem tại khoản 2, điều 17, QC 1393.

- Căn cứ văn bản xét duyệt đề tài của Đơn vị phụ trách ngành đào tạo, Hiệu trưởng sẽ ra quyết định giao đề tài và người hướng dẫn luận văn thạc sĩ/ đồ án tốt nghiệp cho HV.

b. Thực hiện luận văn, đồ án tốt nghiệp thạc sĩ

- Học viên thực hiện luận văn/ đồ án tốt nghiệp thạc sĩ theo đúng thời gian và nội dung đề cương đã được xét duyệt dưới sự hướng dẫn của GVHD.

- Xem hướng dẫn trình bày luận văn/ đồ án tốt nghiệp thạc sĩ tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>.

c. Điều kiện và quy trình bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp thạc sĩ:

- Xem điều kiện và hướng dẫn thủ tục bảo vệ luận văn tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>.

- Xem điều kiện và hướng dẫn thủ tục bảo vệ đồ án tốt nghiệp thạc sĩ tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>.

- Học viên đăng ký viết luận văn/ đồ án bằng ngôn ngữ tiếng Anh thì phải thực hiện đúng quy định về điều kiện viết luận văn bằng ngôn ngữ tiếng Anh do Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN ban hành tại Quyết định số 2246/QĐ-KHTN ngày 03/11/2025.

10. Xét tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ

10.1. Điều kiện tốt nghiệp:

- Đã học và đạt yêu cầu tất cả các môn học theo quy định của khung chương trình đào tạo thạc sĩ khóa năm 2025 tương ứng từng phương thức đào tạo của ngành học.

- Điểm trung bình chung các môn học (kể cả môn Triết học) phải đạt tối thiểu từ **5.5 điểm** trở lên (không tính điểm luận văn, đồ án).

- Điểm luận văn/ đồ án đạt tối thiểu từ **5.5 điểm** trở lên. Điểm luận văn/ điểm đồ án tính theo thang điểm mười (10) và là điểm trung bình cộng của các thành viên có mặt trong buổi họp Hội đồng đánh giá luận văn/ đồ án tốt nghiệp lấy lẻ một (01) chữ số thập phân.

- Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ như quy định tại mục 10.2 của văn bản này
- Đã nộp lưu quyền luận văn/ đồ án tốt nghiệp tại thư viện Trường ĐH KHTN sau khi bảo vệ thành công luận văn/ đồ án tốt nghiệp (đã được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng, nếu có).
- Hiện không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

10.2. Chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp (chuẩn đầu ra)

a) Học viên đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo CEFR).

b) Các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ được áp dụng để xét chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra đối với HV quy định tại phụ lục 3 của văn bản này.

c) Trường hợp học viên đã đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định tại phụ lục 3 của văn bản này khi đăng ký dự tuyển trình độ thạc sĩ thì được xét đạt yêu cầu trình độ ngoại ngữ đầu ra của chương trình thạc sĩ nếu chứng chỉ còn hạn 2 năm tính từ ngày thi chứng chỉ đến ngày nộp chứng chỉ xét đầu ra trình độ thạc sĩ tại Phòng ĐT SDH. **Trường hợp này HV phải nộp lại bản sao văn bằng, chứng chỉ tại Phòng ĐT SDH** để Nhà trường xét chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo lịch hướng dẫn tại mục 10.2.d) văn bản này.

d) Thời gian nộp văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ để xét đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra trình độ thạc sĩ, kể từ sau ngày khai giảng khóa học:

Học viên nộp văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đã đạt yêu cầu như quy định tại phụ lục 3 để xét đạt chuẩn đầu ra (*kể cả HV đã nộp văn bằng, chứng chỉ thi đầu vào và thỏa điều kiện đầu ra vẫn phải nộp lại chứng chỉ để xét đầu ra*) tại Phòng ĐT SDH vào một trong các thời điểm dưới đây trong năm:

- Đợt 1: 5 ngày làm việc trong tuần thứ 1 của tháng 3 trong năm
- Đợt 2: 5 ngày làm việc trong tuần thứ 1 của tháng 6 trong năm
- Đợt 3: 5 ngày làm việc trong tuần thứ 1 của tháng 9 trong năm
- Đợt 4: 5 ngày làm việc trong tuần thứ 1 của tháng 12 trong năm
- HV có thể nộp khác lịch nêu trên nếu cận thời gian hết hạn học tập hoặc chứng chỉ gần hết hạn.

10.3. Cách tính điểm trung bình toàn khóa:

- Điểm trung bình môn học của chương trình thạc sĩ được tính theo thang điểm 10 và lấy lẻ một (01) chữ số thập phân (bao gồm cả môn Triết học)

- Điểm luận văn/ đồ án tốt nghiệp không tính chung trong điểm trung bình tích lũy môn học

- Môn ngoại ngữ là môn điều kiện tốt nghiệp, không tính trong điểm trung bình toàn khóa.

- Chương trình thạc sĩ không xếp loại tốt nghiệp.

10.4. Văn bằng thạc sĩ:

Văn bằng thạc sĩ do Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM cấp.

11. Những thay đổi trong quá trình đào tạo

11.1. Nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập:

- Trong thời gian học chính quy, học viên có thể viết đơn đề nghị được nghỉ học tạm thời và được bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau đây:

- a) Được điều động vào lực lượng vũ trang.
- b) Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế.
- c) Thai sản.
- d) Bị ốm đau hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, có giấy xác nhận của cơ quan y tế.
- e) Vì nhu cầu cá nhân: Trường hợp này học viên đã phải học ít nhất 2 học phần. Nhà trường sẽ xem xét nghỉ học tạm thời tùy tình hình cấp thiết của từng học viên.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **11.1.a, 11.1.b**: không tính chung trong thời gian đào tạo tối đa toàn khóa. Học viên được xét thêm thời gian nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập theo lệnh điều động của Nhà nước. Trường hợp này HV có thể được xét chuyển khóa sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **11.1.c** và phát sinh trong thời gian học 02 năm chính quy thì không tính chung trong thời gian đào tạo tối đa toàn khóa. Học viên được xét thêm thời gian nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập tối đa 6 tháng/ 1 lần. Khi HV đã hết thời gian học 02 năm chính quy, nếu phát sinh nghỉ thai sản thì thời gian nghỉ thai sản này được tính chung trong tổng thời gian tối đa toàn khóa.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **11.1.d**: không tính chung trong thời gian đào tạo tối đa toàn khóa. Học viên được xét thêm thời gian nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập theo giấy xác nhận của cơ quan y tế và tùy từng trường hợp cụ thể.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **11.1.e** được tính chung trong thời gian đào tạo tối đa toàn khóa. Tổng thời gian học tập của HV không quá 4 năm bao gồm: thời gian học 02 năm chính quy, thời gian nghỉ học tạm thời và thời gian gia hạn.

- Học viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp phải có đơn gửi Phòng ĐT SDH vào thời điểm bắt đầu học phần mới.

11.2. Học viên quá thời gian đào tạo hoặc được ngưng học vì lý do cá nhân muốn quay trở lại học:

- Phải dự thi đầu vào
- Tùy theo khóa trúng tuyển mới của HV, Hiệu trưởng sẽ xem xét chuyển điểm, số tín chỉ các môn đã đạt yêu cầu ở khóa trước của HV.
- Học viên được bảo vệ luận văn tốt nghiệp sớm nhất là một (01) năm kể từ ngày nhập học khóa tuyển mới.

11.3. Thay đổi phương thức đào tạo: (mẫu 3)

a) Từ Phương thức 1 chuyển sang Phương thức 2 hoặc Phương thức 3: chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định phê duyệt danh sách đề tài. Học viên nộp đơn xin đổi phương thức tại Phòng ĐT SDH và phải được Hiệu trưởng chấp thuận.

• Sau khi được duyệt chuyển sang PT2 hoặc PT3, HV phải có trách nhiệm tích lũy đủ số tín chỉ môn học theo quy định khung chương trình của PT2 hoặc PT3 và đóng học phí tín chỉ môn học theo qui định mức thu tín chỉ tại thời điểm đăng ký môn học.

- Trường hợp HV thay đổi phương thức sau khi đã đóng học phí tín chỉ của luận văn theo PT 1 thì không được hoàn trả mức thu tín chỉ luận văn chênh lệch giữa PT1 với PT2 hoặc PT3.

b) Từ Phương thức 2 chuyển sang Phương thức 3: chậm nhất sau 02 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định phê duyệt danh sách đề tài. Học viên nộp đơn xin đổi phương thức tại Phòng ĐT SDH và phải được Hiệu trưởng chấp thuận.

- Sau khi được duyệt chuyển sang PT3, HV phải có trách nhiệm tích lũy đủ số tín chỉ môn học theo quy định khung chương trình của PT3 và đóng học phí tín chỉ môn học theo qui định mức thu tín chỉ tại thời điểm đăng ký môn học.

- Trường hợp HV thay đổi phương thức sau khi đã đóng học phí tín chỉ của luận văn theo PT 2 thì không được hoàn trả mức thu tín chỉ luận văn chênh lệch giữa PT2 với PT3

c) Từ Phương thức 2 sang Phương thức 1: chỉ giải quyết khi có lý do chính đáng và Nhà trường sẽ xem xét theo từng trường hợp cụ thể. HV nộp đơn đăng ký đổi phương thức chậm nhất sau 02 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định phê duyệt danh sách đề tài.

- Thỏa yêu cầu về điều kiện đăng ký Phương thức 1

- Sau khi được duyệt chuyển sang PT1, HV phải có trách nhiệm tích lũy đủ số tín chỉ môn học theo quy định khung chương trình của PT1 và đóng học phí tín chỉ môn học theo qui định mức thu tín chỉ tại thời điểm đăng ký môn học. Đồng thời đóng bổ sung thêm học phí tín chỉ luận văn của PT 1.

d) Từ Phương thức 3 sang Phương thức 1 hoặc Phương thức 2: chỉ giải quyết khi có lý do chính đáng và Nhà trường sẽ xem xét theo từng trường hợp cụ thể. HV nộp đơn đăng ký đổi phương thức chậm nhất sau 3 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng phê duyệt phương thức đào tạo lần đầu.

- Nếu chuyển sang Phương thức 1 thì phải thỏa yêu cầu về điều kiện đăng ký Phương thức 1.

- Sau khi được duyệt chuyển sang PT1 hoặc PT2, HV phải có trách nhiệm tích lũy đủ số tín chỉ môn học theo quy định khung chương trình của PT1 hoặc PT2 và đóng học phí tín chỉ môn học theo qui định mức thu tín chỉ tại thời điểm đăng ký môn học. Đồng thời đóng bổ sung thêm học phí tín chỉ luận văn của PT1 hoặc PT2.

e) Ngoài thời gian đăng ký thay đổi phương thức đào tạo như quy định tại mục 11.3.a; 11.3.b; 11.3.c; 11.3.d, học viên được đăng ký thay đổi phương thức đào tạo khi làm thủ tục gia hạn học tập. Trường hợp này Hiệu trưởng sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể.

11.4. Thay đổi, điều chỉnh tên đề tài luận văn, đồ án tốt nghiệp:

Trong quá trình thực hiện luận văn, đồ án tốt nghiệp HV có thể đề xuất điều chỉnh hoặc thay đổi tên đề tài so với tên đề tài đã đăng ký để phù hợp hơn với kết quả nghiên cứu.

- **Điều chỉnh tên đề tài:** nếu nội dung nghiên cứu không thay đổi so với đề cương đã đăng ký, học viên có thể đề nghị tên đề tài mới khi nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp. Trong trường hợp này học viên cần nộp bản thuyết minh đề nghị điều chỉnh tên đề tài (mẫu 4a, 4b), nêu rõ lý do điều chỉnh, điểm giống và khác với đề tài đã thuyết minh trong đề cương. Bản thuyết minh điều chỉnh này phải có xác nhận đồng ý của GVHD, Phụ trách ngành đào tạo và được đóng kèm trong quyển luận văn, đồ án tốt nghiệp. Hồ sơ bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp được ghi theo tên đề tài đề nghị điều chỉnh.

- **Thay đổi tên đề tài:** Nếu nội dung nghiên cứu thay đổi so với đề cương đã đăng ký, trường hợp này học viên cần nộp đơn đề nghị thay đổi đề tài (mẫu 5) cùng đề cương mới

cho Đơn vị phụ trách ngành trước khi bảo vệ ít nhất 02 tháng để Đơn vị phụ trách ngành xét duyệt đề cương mới. Tên đề tài mới phải được Hiệu trưởng chấp thuận phê duyệt trước khi bảo vệ luận văn thạc sĩ, đồ án tốt nghiệp.

12. Xử lý học vụ buộc thôi học

Nhà trường sẽ ra quyết định buộc thôi học, nếu học viên vi phạm một trong các qui định như sau:

- Bị kỷ luật lần thứ hai do thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ.
- Hết thời gian đào tạo theo quy định ở mục 6 của văn bản này mà chưa đủ điều kiện tốt nghiệp.

13. Học phí:

13.1. Học phí môn Triết: theo quy định tại thời điểm mở môn học, dự kiến 600.000đ/ môn

13.2. Mức thu học phí các khối kiến thức: kiến thức chung, kiến thức cơ sở và chuyên ngành, luận văn/ đồ án (không bao gồm học phí môn Triết)

- Học phí thu theo tín chỉ môn học và theo định mức từng khối ngành
- Học phí đóng vào đầu mỗi học phần, sau khi kết thúc thời gian đăng ký môn học.
- Mức thu học phí dự kiến như sau:

Stt	Khối ngành	Ngành đào tạo	Mức thu theo tín chỉ	
			Năm thứ 1 (2025-2026)	Năm thứ 2 (2026-2027) dự kiến
1	IV	- Vật lý lý thuyết và vật lý toán; Quang học; chuyên ngành Vật lý ứng dụng; Hải dương học; Khí tượng khí hậu học; Vật lý nguyên tử và hạt nhân; Vật lý địa cầu; Công nghệ bán dẫn - Hóa học; chuyên ngành Giảng dạy hóa học thực nghiệm. - Chuyên ngành Sinh lý thực vật; chuyên ngành Sinh lý động vật; chuyên ngành Giảng dạy SHTN; Hóa sinh học; Di truyền học; Vi sinh vật học; Sinh thái học; Công nghệ sinh học. - Địa chất học; Khoa học môi trường - Khoa học vật liệu; Khoa học tích hợp	1.530.000	1.530.000
2	V	- Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; Trí tuệ nhân tạo. - Đại số và lý thuyết số; Toán giải tích; Lý thuyết xác suất và thống kê toán học; Toán ứng dụng; chuyên ngành Giáo dục toán học; Khoa học dữ liệu - Vật lý kỹ thuật; chuyên ngành Giảng dạy vật lý kỹ thuật; Kỹ thuật địa chất - Chuyên ngành Vi điện tử và thiết kế vi mạch; chuyên ngành Điện tử-viện thông và máy tính	1.655.000	1.655.000
3	VII	Quản lý tài nguyên và môi trường	1.512.000	1.512.000

Lưu ý: Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tối đa 57 tín chỉ/ ngành (không tính môn Triết học) và được tính bình quân 24- 28 tín chỉ/ 1 năm tùy theo ngành. Do đó mức thu tín chỉ theo năm thứ 1 và năm thứ 2 tại mục 13.2 được quy định như sau:

- Mức thu học phí tín chỉ năm thứ 1: áp dụng thu từ học phần 1 đến học phần 2, tương ứng với số tín chỉ bình quân 24-28 tín chỉ tùy theo ngành.
- Mức thu học phí tín chỉ năm thứ 2: áp dụng thu từ học phần 3 trở đi, tương ứng với số tín chỉ bình quân 24-28 tín chỉ tùy theo ngành.

13.3. Chi phí khác, bao gồm:

- Học lại môn học (thi chưa đạt, cải thiện điểm), học vượt số tín chỉ so với khung chương trình chính quy và phương thức đào tạo mà học viên đã chọn. Mức thu được tính theo mức thu tín chỉ môn học tại thời điểm đăng ký môn học.
- Báo cáo lại đề cương luận văn/ đồ án tốt nghiệp, bảo vệ lại luận văn/ đồ án tốt nghiệp, thay đổi giảng viên hướng dẫn, thay đổi đề tài, v.v. Mức thu được tính theo quy định chi tiêu nội bộ hiện hành của Nhà trường.
- Gia hạn thời gian học tập (sau khi hết thời gian học chính quy): các chi phí học tập các môn học phát sinh trong thời gian gia hạn, chi phí bảo vệ luận văn/ đồ án, chi phí hướng dẫn luận văn/ đồ án (nếu thay đổi người hướng dẫn hoặc thay đổi đề tài), v.v. Mức thu được tính theo quy định hiện hành của Nhà trường.

14. Nhiệm vụ và quyền của học viên

14.1. Nhiệm vụ của học viên:

- Thực hiện kế hoạch học tập, chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định của Nhà trường.
- Học viên phải sử dụng tài khoản thư điện tử (email) do Nhà Trường cung cấp để thực hiện đăng ký môn học, đăng ký học vụ trực tuyến ... Nhằm mục đích bảo vệ thông tin của người học, Phòng ĐT SDH sẽ không phản hồi thông tin nếu HV sử dụng email cá nhân gửi đến hộp thư của Phòng ĐT SDH.
- Học viên có trách nhiệm nhận văn bằng thạc sĩ theo lịch thông báo của Nhà Trường. Nhà Trường lưu giữ văn bằng thạc sĩ của HV trong thời hạn tối đa 3 năm. Sau 3 năm, nếu HV không đến nhận văn bằng thạc sĩ Nhà Trường sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.
- Trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học.
- Đóng học phí đầy đủ và đúng theo quy định.
- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của cơ sở đào tạo, không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan.
- Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy của cơ sở đào tạo.

14.2. Quyền của học viên:

- Được cơ sở đào tạo cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về chương trình học tập.
- Được cấp tài khoản thư điện tử (email) trong suốt khóa học.
- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo và cơ sở phối hợp đào tạo.

15. Hoạt động hỗ trợ học tập

15.1. Công tác tư vấn quy chế học tập

- Nhà trường sẽ cấp tài khoản email cho học viên có định dạng:
[mshv + 02 số cuối CCCD]@student.hcmus.edu.vn
(mshv: mã số học viên; CCCD: căn cước công dân).
- Sau khi đăng nhập tài khoản lần đầu, học viên cần đổi password và cập nhật thông tin cá nhân theo hướng dẫn chung của Trường.
- Học viên cần hỗ trợ đăng ký cấp bằng điểm, giấy chứng nhận tốt nghiệp, giải đáp thắc mắc liên quan học vụ, v.v. thì có thể gửi email: dtsaudaihoc@hcmus.edu.vn. hoặc liên hệ trực tiếp tại Phòng ĐT SDH
- Học viên cần hỗ trợ đăng ký cấp giấy xác nhận học viên; giấy giới thiệu đi thực tập, các học bổng sau đại học thì liên hệ Phòng Công tác sinh viên.
- Thông tin tra cứu kết quả học tập môn học được đăng tải trên website <https://student.hcmus.edu.vn> người học đăng nhập bằng tài khoản email nhà trường cấp.
- Lưu ý: Trong tất cả các trường hợp, yêu cầu học viên không tiết lộ, chia sẻ thông tin tài khoản email được cấp cho bất kỳ người nào khác. Nếu vi phạm, học viên sẽ bị xử lý theo quy định của Microsoft và của Trường ĐH KHTN, ĐHQG-HCM. Tài khoản email được duy trì sử dụng trong thời gian học tập theo quy định.
- Thông tin liên hệ Phòng Đào tạo Sau đại học:
 - Số điện thoại: 028 38350097
 - Facebook: <http://www.facebook.com/ogs.hcmus>
 - Email: dtsaudaihoc@hcmus.edu.vn
 - Website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>

16.2. Các hoạt động hỗ trợ của Thư viện:

a) Tại Thư viện Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM

- **Tham khảo** (Reference): đáp ứng yêu cầu thông tin cho mọi đối tượng (học viên, giảng viên, nhà nghiên cứu, doanh nghiệp, ...). Thông tin được cung cấp bao gồm Danh mục tài liệu dạng thư tịch; Tài liệu điện tử toàn văn dạng Text, Doc, HTML, PDF, ...; Tài liệu đa phương tiện: hình ảnh, âm thanh, phim, ... Cung cấp dưới hình thức in ấn, CD-ROM, DVD, ... Đặc biệt thông tin có thể tổ chức thành Bộ sưu tập chuyên ngành trên CD-ROM phục vụ truy tìm, lướt tìm theo tác giả, nhan đề, từ khóa, tiêu đề đề mục, ...
- **Lưu hành** (Circulation): Phục vụ tài liệu đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho học viên và giảng viên với hình thức đọc tại chỗ và mượn về nhà.
- **Không gian học tập chung** (Learning Commons): không gian điện tử cung cấp tài nguyên số và trang thiết bị hiện đại không chỉ đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của bạn đọc mà còn là nơi giảng viên và sinh viên gặp gỡ, thảo luận.

b) Liên kết các Thư viện bên ngoài

- **Mượn liên Thư viện:** Dịch vụ cho mượn sách, tài liệu giữa các thư viện nhằm đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu tài liệu của bạn đọc.
- Miễn phí đối với tài liệu trong hệ thống Thư viện ĐHQG- HCM
- Có thu phí đối với tài liệu từ các thư viện khác.

- **Truy cập cơ sở dữ liệu điện tử:** Dịch vụ cung cấp tài khoản để truy cập từ xa qua mạng internet đến các nguồn tài liệu điện tử do TVTT đầu tư, bao gồm các cơ sở dữ liệu trực tuyến thuộc nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật, tự nhiên, xã hội, kinh tế của các nhà xuất bản uy tín trong và ngoài nước như: ScienceDirect, SpringerLink, Proquest, MathScinet, Nature, Tạp chí khoa học, v.v.

- **Hỗ trợ in luận văn/đồ án, luận án:** Thư viện hỗ trợ các bạn học viên cao học và nghiên cứu sinh trong việc in ấn luận văn/đồ án, luận án để nộp lưu chiểu, giúp rút ngắn quy trình nộp hồ sơ tốt nghiệp của học viên và nghiên cứu sinh. Xem chi tiết tại link: https://glib.hcmus.edu.vn/service/thesis_printing_service.

c) Công cụ và phần mềm hỗ trợ trích dẫn khoa học

- Công cụ:

- Công cụ trích dẫn khoa học cho video, hình ảnh trực tuyến:

<http://www.easybib.com/style>

- Công cụ tham khảo các mẫu trích dẫn khoa học thuộc các dạng tài liệu như sách in, sách điện tử, và tài liệu đa phương tiện: <http://www.lib.rmit.edu.au/easy-cite/>

- Phần mềm:

- Phần mềm trả phí: Endnote X9, và các thể hệ Endnote
- Phần mềm miễn phí: Zotero, Mendeley, và Citavi 6.0.

d) Hướng dẫn tra cứu tài liệu:

- **Bước 1:** Truy cập website: <http://glib.hcmus.edu.vn/>, vào phần TRA CỨU OPAC.
- **Bước 2:** xác định loại hình tài liệu, điền thông tin vào ô tìm kiếm
- **Bước 3:** khi tìm thấy tài liệu cần mượn xác định kho lưu trữ, tình trạng phục vụ, ghi lại dòng dữ liệu xếp giá (ghi cả số và chữ)
- **Bước 4:** Vào kho tìm tài liệu theo thông tin dữ liệu xếp giá trên website.

e) Đăng ký sử dụng các dịch vụ tại Thư viện:

- Học viên liên hệ thư viện tại 2 cơ sở: Tầng 9 và 10 cơ sở Nguyễn Văn Cừ; Phòng C108 cơ sở Thủ Đức, hoặc fanpage: www.facebook.com/lib.hcmus của Thư viện Trường ĐH KHTN, để được hướng dẫn các dịch vụ tại Thư viện.

- **Thẻ thư viện:** Thẻ Thư viện điện tử được cấp miễn phí và có giá trị sử dụng tại tất cả Thư viện thành viên của Hệ thống Thư viện ĐHQG-HCM.

- **CSDL điện tử:** Tài khoản truy cập được cấp bởi Thư viện Trung tâm. Phí sử dụng: 45.000đ/năm; Phí gia hạn 25.000đ/năm.

f) Hướng dẫn theo chuyên đề

- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin qua phần mềm tìm kiếm tập trung EDS: Mang đến thông tin cho người học về công cụ tìm kiếm tập trung giữa các thư viện thuộc hệ thống thư viện Đại học Quốc gia TP.HCM

- Giới thiệu về cơ sở dữ liệu SCOPUS: Giới thiệu về những chức năng của CSDL SCOPUS, thuật ngữ và chỉ số đo lường trích dẫn, cũng như cách thức tìm kiếm tạp chí chất lượng.

- Giới thiệu và hướng dẫn phần mềm trích dẫn khoa học Zotero: Giới thiệu và hướng dẫn người học trong việc khai thác, sử dụng phần mềm trích dẫn khoa học Zotero phục vụ cho nghiên cứu và học tập.

- Buổi tập huấn sẽ được gửi thông tin qua email, fanpage và zalo OA cho các học viên cao học, nghiên cứu sinh.

17. Quy định học vụ khác:

- Ngoài các nội dung hướng dẫn học vụ tại văn bản này, những quy định học thuật và quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ luôn được cập nhật tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>
- Các quy chế, quy định đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành:
 - Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo quyết định số 1393/QĐ-ĐHQG, ngày 03/11/2021 của ĐHQG-HCM;
 - Quy định về chương trình và tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo quyết định số 2246/QĐ-KHTN, ngày 02/12/2022 của Trường ĐH KHTN.
 - Quy định sửa đổi một số điều của quy định về chương trình và tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo quyết định số 561/QĐ-KHTN, ngày 20/03/2024 của Trường ĐH KHTN.
 - Quy định về điều kiện viết luận văn/ đồ án thạc sĩ, luận án tiến sĩ bằng ngôn ngữ tiếng Anh ban hành theo quyết định số 3479/QĐ-KHTN ngày 03/11/2025 của Trường ĐH KHTN./.

HIỆU TRƯỞNG**Trần Lê Quan**

KẾ HOẠCH HỌC TẬP CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ KHÓA NĂM 2025

(Đính kèm công văn số 1617 /KHTN-SĐH, ngày 18/11/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

1. Thời gian học tập chính quy: 24 tháng (từ tháng 12/2025 đến 31/12/2027)

2. Học phần môn Triết học và học phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành:

2.1. Học phần môn Triết học: xem thông báo mở lớp vào giữa tháng 7 hoặc tháng 9 hàng năm tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

2.2. Học phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành:

- Phòng ĐT SĐH sẽ thông báo thời khóa biểu các học phần trước khi bắt đầu mỗi học phần 7 ngày tại link: <https://student.hcmus.edu.vn>
- Học viên đối chiếu khung chương trình đào tạo của ngành học và thời khóa biểu của từng học phần để đăng ký môn học đúng quy định của ngành học.
- Trong mỗi học phần, học viên đăng ký tối thiểu 2/3 số môn mở của ngành học.

Học phần	Thời gian học	Thi kết thúc học phần	Ghi chú
Học phần 1	22/12/2025 đến 08/02/2026 (7 tuần) 23/02/2026 đến 22/03/2026 (4 tuần)	30/03/2026 đến 12/04/2026	Nghỉ Tết Nguyên Đán từ 09/02/2026 - 22/02/2026
Học phần 2	13/04/2026 đến 25/04/2026 (2 tuần) 04/05/2026 đến 12/07/2026 (9 tuần)	20/07/2026 đến 02/08/2026	Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 26/04/2026 - 27/04/2026; Nghỉ lễ: 30/04/2026 - 03/05/2026
Học phần 3	03/08/2026 đến 18/10/2026 (11 tuần)	26/10/2026 đến 08/11/2026	
Học phần 4	09/11/2026 đến 24/01/2027 (11 tuần)	15/02/2027 đến 28/02/2027	Nghỉ Tết Nguyên Đán từ 25/01/2027 - 14/02/2027
Học phần 5	01/03/2027 đến 16/05/2027 (11 tuần)	31/05/2027 đến 13/06/2027	Nghỉ lễ 30/04/2027 và 01/05/2027

3. Đăng ký phương thức đào tạo: xem thông báo hướng dẫn vào tháng 02/2026 tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

4. Luận văn thạc sĩ (phương thức 1, Phương thức 2); Đồ án tốt nghiệp (Phương thức 3):

Phương thức đào tạo	Đăng ký Luận văn/ Đồ án	Thực hiện Luận văn/ Đồ án	Bảo vệ Luận văn/ Đồ án	Xét tốt nghiệp
Phương thức 1	Tháng 04 - 06/2026	Tháng 07/2026 - 10/2027	Tháng 11-12/2027	Tháng 01/2028
Phương thức 2 Phương thức 3	Tháng 10 - 12/2026	Tháng 01/2027- 10/2027	Tháng 11-12/2027	Tháng 01/2028

DANH MỤC NGÀNH, MÃ SỐ NGÀNH VÀ PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO

(Đính kèm công văn số 1617/KHTN-SĐH, ngày 18/11/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

- Chương trình nghiên cứu, đào tạo theo **Phương thức 1 (PT1)**
- Chương trình ứng dụng, đào tạo theo **Phương thức 2 (PT2)** và **Phương thức 3 (PT3)**

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Phương thức đào tạo
1.	8480101	Khoa học máy tính	Phương thức 1, 2, 3
2.	8480107	Trí tuệ nhân tạo	Phương thức 1, 2, 3
3.	8480104	Hệ thống thông tin	Phương thức 1, 2, 3
4.	8460102	Toán giải tích	Phương thức 2
5.	8460104	Đại số và lý thuyết số	Phương thức 2
6.	8460106	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	Phương thức 2, 3
7.	8460112	Toán ứng dụng	Phương thức 2
	846011202	<i>Chuyên ngành</i> Giáo dục toán học	Phương thức 3
8.	8460108	Khoa học dữ liệu	Phương thức 2, 3
9.	8440103	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	Phương thức 1, 2, 3
10.	8440106	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	Phương thức 1, 2, 3
11.	8440110	Quang học	Phương thức 1, 2, 3
12.	8520401	Vật lý kỹ thuật	Phương thức 1, 2, 3
	852040101	<i>Chuyên ngành:</i> Giảng dạy Vật lý thực nghiệm	Phương thức 1, 2, 3
13.	8440111	Vật lý địa cầu	Phương thức 1, 2, 3
14.	8440222	Khí tượng và khí hậu học	Phương thức 1, 2, 3
15.	8440228	Hải dương học	Phương thức 1, 2, 3
16.	8440102	Công nghệ bán dẫn	Phương thức 1, 2, 3
17.	8520203	Kỹ thuật điện tử	
	852020301	<i>Chuyên ngành:</i> Điện tử viễn thông và máy tính	Phương thức 1, 2, 3
	852020302	<i>Chuyên ngành:</i> Vi điện tử và thiết kế vi mạch	Phương thức 1, 2, 3
18.	8440112	Hóa học	Phương thức 1, 2, 3
19.	8440114	Hóa hữu cơ	
	844011401	<i>Chuyên ngành:</i> Giảng dạy hóa học thực nghiệm	Phương thức 3
20.	8420114	Sinh học thực nghiệm	
	842011401	<i>Chuyên ngành:</i> Sinh lý thực vật	Phương thức 1, 2, 3
	842011402	<i>Chuyên ngành:</i> Sinh lý động vật	Phương thức 1, 2, 3
	842011403	<i>Chuyên ngành:</i> Giảng dạy sinh học thực nghiệm	Phương thức 3
22.	8420116	Hóa sinh học	Phương thức 1, 2, 3
23.	8420107	Vi sinh vật học	Phương thức 1, 2, 3
24.	8420120	Sinh thái học	Phương thức 1, 2, 3
25.	8420121	Di truyền học	Phương thức 1, 2, 3
26.	8420201	Công nghệ sinh học	Phương thức 1, 2, 3
27.	8440201	Địa chất học	Phương thức 1, 2
28.	8440301	Khoa học môi trường	Phương thức 1, 2, 3
29.	8850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	Phương thức 1, 2, 3
30.	8440122	Khoa học vật liệu	Phương thức 1, 2, 3
31.	8449001	Khoa học tích hợp	Phương thức 1, 2, 3

**VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

(Đính kèm công văn số 1617 /KHTN-SĐH, ngày 18/11/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

1. Văn bằng được công nhận đạt chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ

a) Người học là công dân Việt Nam

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là 1 trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn. Văn bằng tốt nghiệp nước ngoài phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng khi nộp xét chuẩn đầu ra ngoại ngữ;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác ngành ngôn ngữ nước ngoài mà chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Người học là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định ngoại ngữ của cơ sở đào tạo. Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

2. Chứng chỉ được công nhận đạt chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ theo khung năng lực 6 bậc dành cho Việt Nam.

Các chứng chỉ được quy định dưới đây còn thời hạn 02 năm tính từ ngày thi chứng chỉ đến thời điểm nộp cho Phòng ĐT SĐH để xét chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ.

a) Chứng chỉ quốc tế

stt	Ngôn ngữ	Chứng chỉ	Thang điểm tối thiểu B2
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	46
2		IELTS	5.5
3		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400; Đọc: 385 Nói: 160; Viết: 150
4		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160
5		Aptis ESOL International Certificate (áp dụng các chứng chỉ thi từ tháng 04/2023)	B2
5	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 400 DELF B2 Diplôme de Langue

stt	Ngôn ngữ	Chứng chỉ	Thang điểm tối thiểu B2
6	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4)
7	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Level 4
8	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	JLPT N3
9	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2
10	Tiếng Hàn	TOPIK	TOPIK Level 4

b) Chứng chỉ trong nước: Học viên đạt chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng chỉ VSTEP) trình độ tối thiểu bậc 4 do các Cơ sở giáo dục Việt Nam được Bộ GDĐT công nhận gồm:

stt	Tên đơn vị	stt	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Sư phạm TP. HCM	20	Học viện Khoa học Quân sự
2	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG- TP. HCM	21	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội	22	Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Huế
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng	23	Học viện Cảnh sát Nhân dân
5	Đại học Thái Nguyên	24	Đại học Bách Khoa Hà Nội
6	Trường Đại học Cần Thơ	25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
7	Trường Đại học Hà Nội	26	Trường Đại học Ngoại thương
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	27	Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM
9	Trường Đại học Vinh	28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
10	Trường Đại học Sài Gòn	29	Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
11	Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM	30	Trường Đại học Lạc Hồng
12	Trường Đại học Trà Vinh	31	Trường Đại học Đồng Tháp
13	Trường Đại học Văn Lang	32	Đại học Duy Tân
14	Trường Đại học Quy Nhơn	33	Trường Đại học Phenikaa
15	Trường Đại học Tây Nguyên	34	Học Viện Ngân hàng
16	Học viện An ninh Nhân dân	35	Trường ĐH Tài chính – Marketing
17	Học viện Báo chí Tuyên truyền	36	Trường ĐH Thành Đông
18	Trường Đại học Công Thương TP.HCM	37	Trường Đại học Mở TP.HCM
19	Trường Đại học Thương mại	38	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

Ngoài danh sách các Cơ sở giáo dục cấp chứng chỉ VSTEP được áp dụng như trên, hàng năm Nhà trường sẽ cập nhật thêm danh sách các cơ sở giáo dục mới nếu được Bộ GDĐT công nhận. HV xem danh sách cập nhật tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

(Đính kèm công văn số 161/KHTN-SĐH, ngày 18/11/2025 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

Stt	Ngành đào tạo	Phụ trách đào tạo thạc sĩ	
		Họ và tên giảng viên	Email
	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		
1	Khoa học máy tính	GS.TS. Lê Hoài Bắc	lhbac@fit.hcmus.edu.vn
2	Trí tuệ nhân tạo	GS.TS. Lê Hoài Bắc	lhbac@fit.hcmus.edu.vn
3	Hệ thống thông tin	TS. Phạm Nguyễn Cương	pncuong@fit.hcmus.edu.vn
4	Phụ trách SĐH khoa CNTT	PGS.TS. Nguyễn Văn Vũ	nvu@fit.hcmus.edu.vn
	KHOA TOÁN - TIN HỌC		
1	Toán giải tích	PGS.TS. Lý Kim Hà	lkha@hcmus.edu.vn
2	Đại số và lý thuyết số	GS.TS. Mai Hoàng Biên	mhbien@hcmus.edu.vn
3	Lý thuyết xác suất và TK toán học	GS.TS. Đặng Đức Trọng	ddtrong@hcmus.edu.vn
4	Toán ứng dụng	PGS.TS. Nguyễn Lê Hoàng Anh	nlhanh@hcmus.edu.vn
5	Toán ứng dụng, <i>Chuyên ngành Giáo dục toán học</i>	PGS.TS. Nguyễn Lê Hoàng Anh	nlhanh@hcmus.edu.vn
6	Khoa học dữ liệu	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình	ngtbinh@hcmus.edu.vn
7	Phụ trách SĐH khoa Toán-Tin học	TS. Hoàng Văn Hà	hvha@hcmus.edu.vn
	KHOA VẬT LÝ- VẬT LÝ KỸ THUẬT		
1	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	TS. Vũ Quang Tuyên	vqtuyen@hcmus.edu.vn
2	Quang học	PGS.TS. Lê Vũ Tuấn Hùng	lvthung@hcmus.edu.vn
3	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	GS.TS. Châu Văn Tạo	cvtao@hcmus.edu.vn
4	Vật lý kỹ thuật	PGS.TS. Huỳnh Văn Tuấn	hvtuan@hcmus.edu.vn
5	VLKT, <i>Chuyên ngành: Giảng dạy Vật lý thực nghiệm</i>	PGS.TS. Huỳnh Văn Tuấn	hvtuan@hcmus.edu.vn
6	Vật lý địa cầu	PGS.TS. Lê Văn Anh Cường	lvacuong@hcmus.edu.vn
7	Khí tượng và khí hậu học	PGS.TS. Võ Lương Hồng Phước	vlhphuoc@hcmus.edu.vn
8	Hải dương học	PGS.TS. Võ Lương Hồng Phước	vlhphuoc@hcmus.edu.vn
9	Công nghệ bán dẫn	PGS.TS. Trần Quang Trung	tqtrung@hcmus.edu.vn

Stt	Ngành đào tạo	Phụ trách đào tạo thạc sĩ	
		Họ và tên giảng viên	Email
KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG			
1	KTĐT, <i>Chuyên ngành: Điện tử viễn thông và máy tính</i>	TS. Bùi Trọng Tú	bttu@hcmus.edu.vn
2	KTĐT, <i>Chuyên ngành: Vi điện tử và thiết kế vi mạch</i>	TS. Bùi Trọng Tú	bttu@hcmus.edu.vn
KHOA HÓA HỌC			
1	Hóa học	GS.TS. Nguyễn Trung Nhân	ntnhan@hcmus.edu.vn
2	HHC, <i>Chuyên ngành: Giảng dạy hóa học thực nghiệm</i>	GS.TS. Nguyễn Trung Nhân	ntnhan@hcmus.edu.vn
KHOA SINH HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC			
1	SHTN, <i>Chuyên ngành: Sinh lý thực vật</i>	PGS.TS. Trần Thanh Hương	trthuong@hcmuns.edu.vn
2	SHTN, <i>Chuyên ngành: Sinh lý động vật</i>	PGS.TS. Trần Lê Bảo Hà	tlbha@hcmus.edu.vn
3	SHTN, <i>Chuyên ngành: Giảng dạy sinh học thực nghiệm</i>	GS.TS. Trần Văn Hiếu	tvhieu@hcmus.edu.vn
4	Hóa sinh học	PGS.TS. Ngô Đại Nghiệp	ndnghiep@hcmus.edu.vn
5	Vi sinh vật học	TS. Trần Bích Thu	tbthu@hcmus.edu.vn
6	Sinh thái học	TS. Nguyễn Thị Kim Dung	ntkdung@hcmus.edu.vn
7	Di truyền học	TS. Nguyễn Thụy Vy	ntvy@hcmus.edu.vn
8	Công nghệ sinh học	GS.TS. Đặng Thị Phương Thảo	dtpthao@hcmus.edu.vn
KHOA ĐỊA CHẤT			
1	Địa chất học	PGS.TS. Phạm Trung Hiếu	pthieu@hcmus.edu.vn
KHOA MÔI TRƯỜNG			
1	Khoa học môi trường	PGS.TS. Vũ Văn Nghị	vvnghi@hcmus.edu.vn
2	Quản lý tài nguyên và môi trường	PGS.TS. Lê Ngọc Tuấn	lntuan@hcmus.edu.vn
KHOA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU			
1	Khoa học vật liệu	PGS.TS. Trần Thị Thanh Vân	tttvn@hcmus.edu.vn
KHOA KHOA HỌC LIÊN NGÀNH			
1	Khoa học tích hợp	PGS.TS. Nguyễn Tuyết Phương	ntpnhuong@hcmus.edu.vn

Mẫu 1: Phiếu đăng ký Phương thức đào tạo

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO

Kính gửi: Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Khoa/ Bộ môn:

Họ tên học viên:, MSHV:

Ngành học:, Khóa:

Sau khi xem khung chương trình và điều kiện đăng ký phương thức đào tạo của ngành học, Tôi đăng ký chọn học theo phương thức (*đánh dấu X vào ô phương thức chọn*):

Phương thức 1 ☐

Phương thức 2 ☐

Phương thức 3 ☐

Kính đề nghị Nhà trường xem xét và chấp thuận.

Ngày tháng năm
Học viên

Họ tên:

Lưu ý: Nếu học viên chọn phương thức 1, cần nộp kèm các văn bản sau:

- Thư chấp thuận hướng dẫn luận văn của Người hướng dẫn (mẫu 1a).
- Công văn xác nhận của Đơn vị phụ trách ngành đào tạo (mẫu 1b)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ HƯỚNG DẪN LUẬN VĂN THẠC SĨ
 (Chương trình nghiên cứu, Phương thức 1)

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM

Họ và tên GVHD:

Học vị:, năm nhận bằng:, Học hàm:

Cơ quan công tác hiện tại:

Điện thoại liên lạc:

Email:

Tôi đăng ký nhận hướng dẫn **chính/ đồng hướng dẫn** luận văn thạc sĩ cho học viên:

.....

Ngành học:, khóa:

Đã đăng ký học theo **Phương thức 1** (Chương trình nghiên cứu) tại trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

Hướng đề tài nghiên cứu luận văn: *(ghi tóm tắt ý chính)*

.....

.....

.....

Tôi cam kết hỗ trợ học viên

(i) Công bố ít nhất 1 bài báo khoa học có nội dung hoặc một phần nội dung nghiên cứu của luận văn (*học viên là tác giả chính: đứng tên đầu trong nhóm tác giả hoặc tác giả liên hệ, hoặc đồng tác giả chính*). Bài báo phải được đăng hoặc chấp nhận đăng trong các Tạp chí, Kỷ yếu khoa học được tính điểm thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước qui định **và có tên Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM là đơn vị chủ quản đầu tiên của HV**;

(ii) Hoặc là tác giả/ chủ sở hữu hoặc đồng tác giả/ đồng chủ sở hữu của ít nhất 1 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được chấp nhận đăng ký hợp lệ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ quốc gia hoặc quốc tế

TP.HCM, ngày tháng năm

Người hướng dẫn
 (Ký tên)

Họ và tên:

Mẫu 1b: Thư xác nhận của Đơn vị phụ trách ngành

TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN**Khoa:****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kính gửi: Phòng Đào tạo Sau đại học

Căn cứ thư xác nhận của người hướng dẫn,
 và xét nguyện vọng đăng ký học chương trình thạc sĩ theo Phương thức 1 của học viên
, khóa

Ngành

Khoa/ Bộ môn phụ trách đào tạo trình độ thạc sĩ ngành
 đồng ý cho học viên
 được đăng ký học theo **Phương thức 1** (Chương trình nghiên cứu).

Trân trọng.

TP.HCM, ngày tháng năm

PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT

Họ và tên:



Mẫu 2: Phiếu đăng ký đề tài luận văn, đồ án tốt nghiệp

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI LUẬN VĂN/ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Kính gửi: Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Khoa/ Bộ môn:

Họ tên học viên:

Ngành học:, Khóa:

Phương thức đào tạo đã đăng ký:

Tôi đăng ký thực hiện luận văn thạc sĩ/ đồ án tốt nghiệp với tên đề tài:

.....
.....

Dưới sự hướng dẫn của: (nếu có 2 người hướng dẫn thì ghi trọng số hướng dẫn của từng GV)

1. Hướng dẫn chính:

Cơ quan công tác hiện tại:

Điện thoại liên lạc hoặc email:

Trọng số nhiệm vụ hướng dẫn (%):

2. Đồng hướng dẫn/ hướng dẫn phụ (nếu có):

Cơ quan công tác hiện tại:

Điện thoại liên lạc hoặc email:

Trọng số nhiệm vụ hướng dẫn (%):

Thời gian thực hiện luận văn: từ tháng đến tháng

Ngày tháng năm

Học viên

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA HƯỚNG DẪN CHÍNH

Tôi đồng ý nhận hướng dẫn chính luận văn/ đồ án thạc sĩ cho học viên.

(GVHD ký và ghi họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ĐỒNG HƯỚNG DẪN

Tôi đồng ý nhận đồng hướng dẫn/ hướng dẫn phụ luận văn/ đồ án thạc sĩ cho HV.

(GVHD ký và ghi họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO

Kính gửi: Phòng ĐT Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Họ tên học viên:, MSHV:

Ngành học:, Khóa:

Tôi đã đăng ký học chương trình thạc sĩ theo Phương thức, tuy nhiên sau khi tham gia chương trình học Tôi nhận thấy không thể hoàn thành chương trình đào tạo theo Phương thức đã đăng ký. Kính đề nghị Nhà trường xem xét và chấp thuận cho Tôi được chuyển sang học theo

Hiện tại Tôi (1) chưa nhận đề tài luận văn, đồ án ☐ (2) Đã nhận đề tài luận văn, đồ án ☐

Nếu chọn (2) thì cần xác định các thông tin sau:

- Tên đề tài sau khi thay đổi phương thức có/ không thay đổi:

.....

- Tập thể CBHD có/ không thay đổi:

- o Hướng dẫn chính:

- o Đồng hướng dẫn/ Hướng dẫn phụ (nếu có):

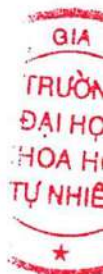
Tôi cam đoan học đầy đủ chương trình theo qui định của Nhà trường và sẽ chịu trách nhiệm nếu việc thay đổi này làm chậm tiến độ học tập của tôi.

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ CBHD
(nếu đã nhận đề tài)

Ngày tháng năm
Học viên

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT



Mẫu 4a: Thuyết minh điều chỉnh tên đề tài
(điều chỉnh để làm rõ ngữ nghĩa tên đề tài)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ/
ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ**

Kính gửi: Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Họ tên học viên:, MSHV:

Ngành học:, Khóa:

Phương thức đào tạo đã đăng ký:

Tôi đã được Nhà trường phê duyệt đề tài luận văn thạc sĩ / đồ án tốt nghiệp thạc sĩ:

.....
.....

Tập thể cán bộ hướng dẫn:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn/ Hướng dẫn phụ (nếu có):

Học viên và tập thể giảng viên hướng dẫn đề xuất điều chỉnh tên đề tài luận văn/ đồ án tốt nghiệp để làm rõ ngữ nghĩa của tên đề tài. Tên đề tài được hiệu chỉnh như sau:

.....
.....

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ CBHD

Ngày tháng năm
Học viên

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT

Mẫu 4b: Thuyết minh điều chỉnh tên đề tài
(điều chỉnh để phù hợp với kết quả nghiên cứu)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ
(đề xuất điều chỉnh khi nộp hồ sơ bảo vệ luận văn/ đồ án)

Kính gửi: Hội đồng đánh giá luận văn/ Đồ án tốt nghiệp thạc sĩ
Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học tự nhiên

Họ tên học viên:, MSHV:

Ngành học:, Khóa:

Phương thức đào tạo đã đăng ký:

Tôi đã được Nhà trường phê duyệt đề tài luận văn thạc sĩ:

.....

Tập thể cán bộ hướng dẫn:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn (nếu có):

Được sự chấp thuận của Giảng viên hướng dẫn và Đơn vị phụ trách ngành đào tạo, tôi xin phép được điều chỉnh tên đề tài luận văn/ đồ án để phù hợp với nội dung và kết quả nghiên cứu, tên đề tài mới như sau:

.....

Lý do điều chỉnh tên đề tài: (nêu rõ lý do điều chỉnh, điểm giống và khác với đề tài đã thuyết minh trong đề cương)

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ CBHD

Ngày tháng năm
Học viên

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT



Mẫu 5: Phiếu đăng ký thay đổi tên đề tài

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN THẠC SĨ

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM

Họ tên học viên:, MSHV:

Ngành học:, Khóa:

Phương thức đào tạo đã đăng ký:

Tôi đã được Nhà trường phê duyệt đề tài luận văn thạc sĩ:

.....

Tập thể cán bộ hướng dẫn:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn/ hướng dẫn phụ (nếu có):

Do điều kiện nghiên cứu gặp nhiều khó khăn nên Tôi không thể thực hiện được đề tài đã được phê duyệt. Kính đề nghị Nhà trường xem xét cho Tôi được thay đổi đề tài mới với tên đề tài như sau:

.....

(đính kèm đề cương nghiên cứu mới)

Tập thể cán bộ hướng dẫn đề tài mới (nếu có điều chỉnh):

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn (nếu có):

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ CBHD

Ngày tháng năm
Học viên

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT